TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK MIL** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 10/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 06/5/2020.
V/v: "Xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Minh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đợi và ông Nguyễn Duy Chấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Kim Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 241/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2019 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXX-ST ngày 03 tháng 3 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Bích L, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; Chỗ ở hiện nay: Thôn 7, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Lê Phương H, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 28/10/2019, lời khai trong quá trình tố tụng của nguyên đơn chị Phạm Thị Bích L: Chị L và anh Lê Phương H kết hôn năm 2007, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Đ. Hôn nhân tự nguyện, tự do tìm hiểu, không bị ép buộc. Anh chị có 02 con chung là Lê Thiên H, sinh ngày 05/5/2008 và Lê Hoàng Y, sinh ngày 22/01/2016, hiện các con đang sống cùng với chị L. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.Về nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng: Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2014 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh H sau khi bị tai nạn giao thông thì thay đổi tính nết, thường xuyên nổi nóng, không

kiềm chế được bản thân và có hành vi bạo lực với vợ con, cuộc sống gia đình luôn trong tình trạng căng thẳng, tinh thần của chị và các con cũng vì thế mà bất ổn, tâm lý lo sợ mỗi khi anh H có hành vi bạo lực. Bản thân chị và gia đình cũng khuyên bảo, nhường nhịn để anh H thay đổi tuy nhiên tình trạng hôn nhân vẫn không tốt lên. Từ năm 2017, chị L và các con dọn ra thuê nhà ở riêng nhằm tránh việc bị anh H đánh đập nhưng đến đêm ngày 11/10/2019 anh H vô cớ đánh con là Lê Thiên H đến chảy máu mũi và bị đa chấn thương phải đi bệnh viện điều trị, chị L nhận thấy không thể tiếp tục tình trạng bạo lực ngày càng tăng và để đảm bảo cuộc sống ổn định cho các con nên mẹ con chị đã chuyển về nhà bố mẹ đẻ sinh sống cho đến nay. Bản thân chị L không còn tình cảm yêu thương đối với anh H, mục đích hôn nhân không đạt được, việc ly hôn là cần thiết. Về yêu cầu khởi kiện: Đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Phương H, về con chung chị L nhận nuôi cả hai con và không yêu cầu cấp dưỡng, về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 17/3/2020, Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil nhận được đơn xin xét xử vắng mặt của chị L.

2. Bị đơn anh Lê Phương H: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập đương sự và thông báo hòa giải đoàn tụ, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh H nhưng anh H đều vắng mặt không có lý do, không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không cung cấp chứng cứ, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải. Tại biên bản xác minh ngày 28/02/2020 thì anh Lê Phương H có đăng ký hộ khẩu tại thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, tại thời điểm xác minh anh H vẫn đang có mặt tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tham gia phiên toà phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và nguyên đơn chị Phạm Thị Bích L đều chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Bích L, chị L được ly hôn với anh Lê Phương H; về con chung: Giao các cháu Lê Thiên H, sinh ngày 05/5/2008 và Lê Hoàng Y, sinh ngày 22/01/2016 cho chị L nuôi dưỡng, về tài sản chung và nợ chung chị L không không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

1. Về pháp luật tố tụng:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Chị Phạm Thị Bích L yêu cầu ly hôn với anh Lê Phương H, đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình (ly hôn) thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn là anh Lê Phương H có địa chỉ cư trú tại thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, nên Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil thụ lý và giải quyết là đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Nguyên đơn chị Phạm Thị Bích L có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Lê Phương H được tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

2. Về pháp luật nội dung:

[4] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Bích L và anh Lê Phương H kết hôn năm 2007, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Đ. Hôn nhân tự nguyện, tự do tìm hiểu, không bị ép buộc.

[5] Về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng: Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2014 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh H sau khi bị tai nạn giao thông thì thay đổi tính nết, thường xuyên nổi nóng, không kiềm chế được bản thân và có hành vi bạo lực với vợ con, cuộc sống gia đình luôn trong tình trạng căng thẳng, tinh thần của chị và các con cũng vì thế mà bất ổn, tâm lý lo sợ mỗi khi anh H có hành vi bạo lực. Bản thân chị và gia đình cũng khuyên bảo, nhường nhịn để anh H thay đổi tuy nhiên tình trạng hôn nhân vẫn không tốt lên. Từ năm 2017, chị L và các con dọn ra thuê nhà ở riêng nhằm tránh việc bị anh H đánh đập nhưng đến đêm ngày 11/10/2019 anh H vô cớ đánh con là Lê Thiên H đến chảy máu mũi và bị đa chấn thương phải đi bệnh viện điều trị chị L nhận thấy không thể tiếp tục tình trạng bạo lực ngày càng tăng và để đảm bảo cuộc sống ổn định cho các con nên mẹ con chị đã chuyển về nhà bố mẹ đẻ sinh sống cho đến nay. Tại biên bản xác minh ngày 02/3/2020 tại thôn K, xã Đ cũng ghi nhận nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn và tình trạng hôn nhân giữa chị L và anh H đúng như nội dung chị L đã trình bày.

[6] Xét thấy mâu thuẫn giữa chị L và anh H là trầm trọng, không thể khắc phục, các bên không còn tình cảm yêu thương, quý trọng, không chăm sóc, không giúp đỡ nhau, cuộc sống chung không còn duy trì, mục đích hôn nhân không đạt được, không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị Bích L

[7] Về con chung: Anh chị có 02 người con chung là Lê Thiên H, sinh ngày 05/5/2008 và Lê Hoàng Y, sinh ngày 22/01/2016, hiện nay các cháu đều sống cùng chị L. Do anh H không đến Tòa án để làm việc, không đưa ra quan điểm đối với việc tranh chấp nuôi con chung do đó cần chấp nhận nguyện vọng của chị L là được nuôi cả hai người con chung là phù hợp

[8] Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung và công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[9] Về án phí: Chị Phạm Thị Bích L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tại phiên toà là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Phạm Thị Bích L.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Bích L được ly hôn với anh Lê Phương H.

1.2. Về con chung: Giao Lê Thiên H, sinh ngày 05/5/2008 và Lê Hoàng Y, sinh ngày 22/01/2016 cho chị Phạm Thị Bích L nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi trưởng thành.

Việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn; Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau ly hôn; Nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau

khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Vì lợi ích của con chung theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn; yêu cầu cấp dưỡng, thay đổi hoặc chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định các Điều 84; Điều 110 và Điều 118 Luật Hôn nhân gia đình.

1.4. Về tài sản chung và công nợ: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết

2. Về án phí: Chị Phạm Thị Bích L phải nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001826 ngày 03/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Nông;*
- *VKSND huyện Đắk Mil;*
- *Chi cục THADS huyện Đắk Mil;*
- *UBND xã Đ;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Trần Đình Minh